

Ngày thi: 27/10/2013

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15			15		15			55	100			
1	178214809	TRẦN QUANG	VINH	T17XDDB	8			7		5		5.5	6.0	Sầu			
2	178214810	NGÔ ĐÌNH QUỐC	HOÀNG	T17XDDB	7			7		3		5	5.3	Nằm pháy Ba			
3	178214811	HUỖNH MINH	TUẤN	T17XDDB	3			5		4		2.5	0.0	Khăng			
4	178214812	ĐÀO THẾ	TÍNH	T17XDDB	6			5		2		1.5	0.0	Khăng			
5	178214814	LÊ VĂN	THÀNH	T17XDDB	8			6		1		1.5	0.0	Khăng			
6	178214815	NGUYỄN BÁ	ÁNH	T17XDDB	0			0		1		4	2.4	Hai pháy Bấu			
7	178214817	VĂN PHÚ	LỘC	T17XDDB	9			7		4		9	8.0	Tầm			
8	178214820	LÊ VĂN HOÀNG	THỤ	T17XDDB	0			0		0		4.5	2.5	Hai pháy Nằm			
9	178214821	PHẠM TRƯỜNG	KHIÊM	T17XDDB	8			7		4		0	0.0	Khăng			
10	178214822	NGUYỄN NGỌC	VĨ	T17XDDB	4			5		1		0	0.0	Khăng			
11	178214824	PHAN NHẬT	QUÝ	T17XDDB	8			7		5		4.5	5.5	Nằm pháy Nằm			
12	178214825	NGUYỄN VĂN	HUY	T17XDDB	5			5		1		2	0.0	Khăng			
13	178214826	NGUYỄN ĐÌNH	CUÔNG	T17XDDB	6			5		1		2.5	0.0	Khăng			
14	178214827	DƯƠNG ĐỨC	THÀNH	T17XDDB	6			5		1		2.5	0.0	Khăng			
15	178214829	LÊ GIA	NINH	T17XDDB	7			5		2		1	0.0	Khăng			
16	178214830	ĐINH CAO	CẢNH	T17XDDB	0			0		1		HP	0.0	Khăng			
17	178214831	PHẠM HOÀNG	LONG	T17XDDB	8			5		1		2	0.0	Khăng			
18	178214832	NGUYỄN HẢI	NAM	T17XDDB	8			6		3		1.5	0.0	Khăng			
19	178214833	LÊ HÙNG	CUÔNG	T17XDDB	5			5		2		4	4.0	Bấu			
20	178214834	NGUYỄN VĂN	TIÊM	T17XDDB	8			6		5		2.5	0.0	Khăng			
21	178214835	NGUYỄN BÁ	DUY	T17XDDB	8			6		2		2	0.0	Khăng			
22	178214838	NGUYỄN DUY	HƯNG	T17XDDB	5			5		1		2	0.0	Khăng			
23	178214840	LÊ PHÚ	LỘC	T17XDDB	7			6		3		5	5.2	Nằm pháy Hai			
24	178214843	ĐỖ HỮU	LINH	T17XDDB	7			6		1		2	0.0	Khăng			
25	178214844	VÕ HỮU	HÓA	T17XDDB	6			5		1		5.5	4.8	Bấu pháy Tầm			
26	178214845	NGUYỄN	HOÀNG	T17XDDB	7			6		3		4	4.6	Bấu pháy Sầu			
27	178214848	HUỖNH VĂN	HẢI	T17XDDB	2			5		1		1	0.0	Khăng			
28	178214849	TRỊNH DUY	LINH	T17XDDB	6			5		1		1	0.0	Khăng			
29	178214850	LÊ PHƯỚC	VIÊN	T17XDDB	6			5		0		1	0.0	Khăng			
30	178224871	PHẠM XUÂN	ĐẠT	T17XDDB	7			6		5		4	4.9	Bấu pháy Chên			
31	178224876	TRẦN VĂN	HIẾU	T17XDDB	7			6		1		1	0.0	Khăng			
32	2754	TRƯƠNG CÔNG	MỘT	T16XDDB	5			5		2		1	0.0	Khăng	41280		
33	1371	HỒ THANH	TUYÊN	K14XDC	5			5		2		2	0.0	Khăng	36381		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	9	27%	
2	Số sinh viên nợ	24	73%	
TỔNG CỘNG :		33	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 11 năm 2013
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tâm

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Ân